

Vì ham cái vé máy bay hạ giá, tiết kiệm được mấy chục đồng cho mỗi người, mà chúng tôi làm một chuyến du lịch qua Nhật. Kết quả là đắt hơn vài ngàn, cho cả hai vợ chồng, nếu so với giá vé và chi phí của các hãng du lịch tổ chức. Lại chỉ đi được một ít nơi mà thôi. Ban đầu, chúng tôi muốn đi thăm vùng thủ đô Tokyo cho biết, nhân tiện thăm thêm hai gia đình anh em chú bác, cô cậu cũng ở trong thành phố này.

Sau khi mua vé máy bay xong, bà xã tôi lục internet liên mạng, tìm được vô số dữ kiện về khách sạn, đường xe điện, đường xe buýt, có kèm giá cả và chỉ dẫn, và in ra cả bản đồ xe điện ngầm, xe buýt có màu sắc sắc sỡ. Có ghi rõ từng khu, từng ga xe, hướng dẫn cách đi đến từng khách sạn, đi theo hướng nào, mấy ngã tư thì quẹo trái, quẹo phải. Bản đồ có ghi bằng chữ Latin chữ không phải toàn thứ chữ chấm phết như bùa chú của Nhật bản. Bà xã tôi nói rằng, dễ vô cùng, muốn đi đâu, thì cứ theo màu sắc của con đường vẽ trên bản đồ mà tới. Tôi thì không lạc quan, chỉ một việc nhỏ nhất, là làm sao biết được xe lửa đã đến ga nào mà xuống cũng đã là một vấn đề. Không có một chữ Nhật lặn lưng, làm sao mà hỏi được ai.

Điều tôi lo nhất là khi đang đi du lịch, mà cần đi tiêu đi tiểu, thì

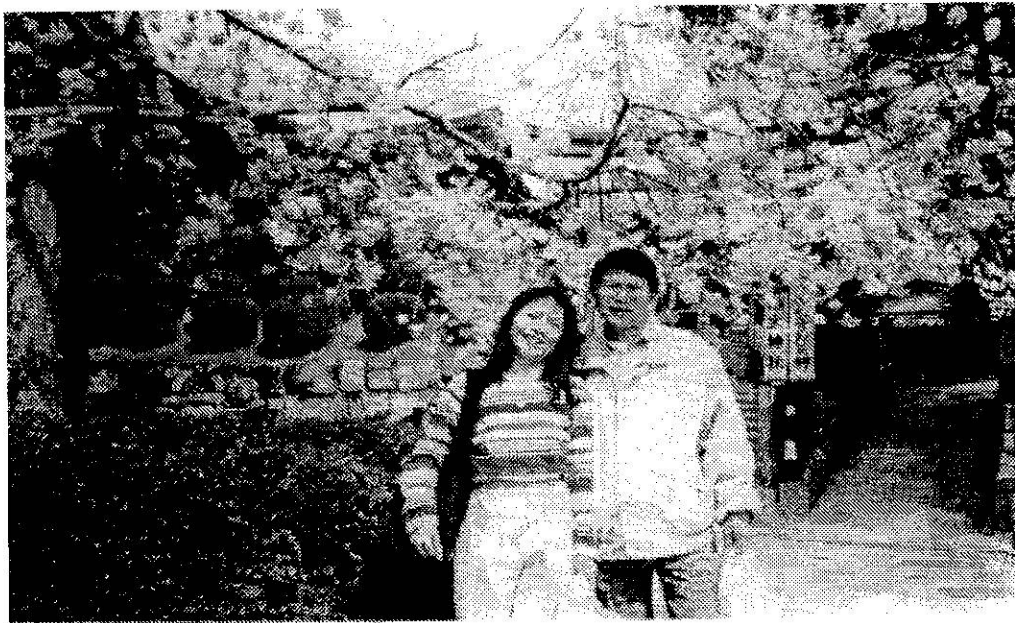


làm sao mà nói, mà hỏi. Nước Nhật chứ đâu phải Mỹ mà nơi nào cũng sẵn có nhà vệ sinh công cộng cho mình xài. Tôi nhớ trong sách du lịch có viết rằng, nước Nhật sạch sẽ và ngon lành lắm, nhưng xin bạn đừng ngạc nhiên khi thấy đàn ông Nhật vén quần đứng xả vòi rồng bên đường, vì không có nhà vệ sinh. Giống như ở Việt Nam mình ngày xưa, các ông taxi hay ngồi xuống úp mặt vào bánh xe, kéo quần tẽ vào lườn xe. Không lẽ

mình phải thủ sẵn một cái chai và cái áo dài lủng thùng để trùm lại khi cần làm việc khẩn thiết. Tôi nhớ lần đầu tiên đi xe đò từ Sài Gòn về miền Trung, khi xe đến một vùng đồi núi cây cối lúp xúp gần Phan Thiết thì dừng lại. Đàn ông đàn bà trên xe vội vã nhảy xuống, rần rần chạy mau về phía núi. Tôi ngỡ ngàng không biết có chuyện gì xảy ra mà thiên hạ chạy đi xem nhiều như thế. Tôi cũng vội nhảy xuống xe, chạy theo về hướng đó. Chạy được một đoạn, thì

tôi đỏ mặt xấu hổ quay lui, tên tò khi thấy hàng chục cái mông đàn bà trắng hếu đang chia về phía tôi. Thì ra xe đò ngừng cho hành khách chạy vào bụi rậm ven núi đi tiểu.

Máy bay từ San Francisco đến phi trường Narita, Tokyo, đi ngược chiều quay của quả đất về hướng tây, nên mặt trời như luôn luôn rọi trên đầu chúng



DU LỊCH XỨ PHÙ TANG

TRÀM CÀ MAU

tôi, những vùng máy bay đi qua đều là buổi trưa. Nhưng khi đến nơi thì phải xem như buổi trưa của ngày khác, sau một ngày trên lịch. Đến phi trường, thủ tục cũng giản dị, không phải chờ đợi rổng rảnh dài mất thì giờ. Đi qua cửa quan thuế, không phải cúi đầu cho ai cả, họ vui vẻ, dễ dàng, tin vào lời khai của mình.

Ngày hôm sau, chúng tôi lấy xe điện về trung tâm Tokyo. Đổi hai chuyến xe, và mất gần một giờ, thì về đến ga Shinjuku. Đọc lỏm bóm chữ Tàu, tôi đoán có lẽ ga này có nghĩa là “Tân gia cư”. Ông em bà con tôi bảo là ý nghĩa gần như vậy. Được biết rằng, mỗi ngày, có khoảng hai triệu lượt hành khách qua lại ga này. Ga là một mạng nhện đường hầm có nhiều tầng, mỗi tầng có nhiều tuyến đường xe. Có cầu thang và có thang cuốn qua lại. Bên trong ga rộng mênh mông, có nhiều tiệm tạp hoá, tiệm ăn. Như một khu phố, một ổ kiến. Người người lũ lượt hàng mười nối đuôi nhau đi chuyển tấp nập như nước lũ. Từng đoàn người hàng ngang, chạy rần rật, trai gái già trẻ, gấp gáp, làm tôi liên tưởng đến thế trận biến người của mấy ông Trung Cộng đem nường quân thí mạng. Tưởng phá một tổ kiến cũng không thấy bọn kiến xôn xao đông đảo như vậy. Người người gấp gáp, chạy cho kịp chuyển chiếc tàu kế. Không phải chuyển tàu kế thiếu thì giờ cho khách chuyển xe, mà cái đuôi chờ lên Tàu dài lòng thông, nếu xếp hàng gần cuối đuôi, thì có hy vọng phải chờ chuyển tàu sau nữa. Khi tàu dừng, thì khách bên trong xôn xao chen lấn tìm ngõ thoát ra khỏi cái trùng vây dày đặc. Có nhiều cô kẹt bên trong, không ra kịp, mà tàu đã chuyển bánh, nước mắt rưng rưng. Khách bên ngoài tuy có xếp hàng, cũng phải rướn mình mà chen vào lòng xe. Nếu có mang đồ đạc kènh càng thì khó hy vọng lên được tàu. Khách lên chật cứng, có khi nhân viên hãng xe phải đứng ở cửa, nén ém hành khách lại, để đóng cửa.

Chúng tôi may mắn vào được trong toa tàu chật như nêm, phía trước, phía sau, hai bên đều có người khác ép sát. Khi tàu đi chuyển một lúc, thì như gạo được lắc, cảm thấy đỡ chật chội. Chuyển tàu tôi đang đi chật chội, mà thấy hành khách có vẻ lịch sự. Đa số đều mang cà vạt, áo vét, đàn bà cũng ăn mặc rất sang trọng, đứng đắn. Nhìn họ, thấy toát ra cái phong thái của một dân tộc văn minh, có văn hóa cao. Họ không làm gì cả, nhưng nhìn cách ngồi, cách đứng của họ, có vẻ tôn trọng người kế bên. Không hỗn độn như những hành khách các xứ khác. Vợ tôi nói nhỏ với tôi: “Anh xem, chúng mình có khác gì người Nhật đâu, cũng mắt hí, miệng vầu, da vàng, y hệt”. Tôi nhìn quanh, và thấy thật đúng như vợ tôi nhận xét. Đa số người

Nhật có thân mình thon thả, khỏe mạnh. Rất ít có những bà thân mình bở tượng, phực phịch. Các cô gái thì trang điểm kín đáo, nhìn da mặt, da môi, thấy phơn phớt rất tự nhiên, không có son phấn lòe loẹt, đỏ chót, hoặc tím bầm trên môi. Tôi tưởng là họ không dùng son phấn, nhưng vợ



Một góc chùa của xứ Phù Tang tháng 4-2001

tôi bảo là họ cũng có trang điểm, nhưng họ dùng màu tự nhiên, cho nên tưởng như không trang điểm. Da mặt đa số đàn bà Nhật rất mịn màng, trắng trẻo. Vì trang điểm kín đáo, nên trông họ rất trẻ, trẻ hơn cái tuổi thật của họ rất nhiều. Rất ít những người đàn ông có cái bụng ỏng nước lèo mà mỏng thì teo rí. Có lẽ họ ăn uống nhiều rau cải và đi bộ nhiều nên ít người mập. Những ông già, bà già, với thân mình thon thả, tráng kiện, và di chuyển cũng nhanh nhẹn. Tôi thấy có bà già có lẽ đã trên bảy mươi tuổi, còn mang guốc cao gót, và chạy rất nhanh trong sân ga để đuổi cho kịp chuyển tàu.

Buổi tối, chúng tôi ghé tiệm ăn trên đường về. Tiệm lớn, thực khách đông đảo. Cũng bàn thấp, và ngồi bệt. Mỗi bàn được ngăn cách nhau bằng những bức ngăn thấp. Các cô bồi bàn trẻ, ăn vận như những nữ hiệp khách. Đầu chít khăn, lưng thắt đai, và mang sau lưng một cái máy vi tính bỏ túi, quần bó ống và mang dày vải. Cái máy vi tính để ghi nhận món ăn khách hàng, chuyển thẳng vào nhà bếp, và chuyển qua máy tính tiền. Các cô chạy thoăn thoắt, như các hiệp khách di hành hiệp. Bưng món ăn cho khách hàng cũng chạy, dọn bàn cũng chạy, thu tiền cũng chạy. Các cô chạy qua lại, nhanh nhẹn. Tôi thì ngại các cô chạy như vậy, lỡ vấp ngã, thì xối cả nước sôi vào thực khách. Mỗi khi thấy các cô bưng thức ăn chạy qua, thì tôi nghiêng người sẵn sàng tự vệ. Không biết an toàn lao động ở Nhật có nghĩ đến vấn đề này không. Phải nói thức ăn trong tiệm này không hợp với khẩu vị của chúng tôi, nhắm mắt mà

nuốt, để đêm nay đỡ đói, không đến nỗi như cực hình, nhưng cũng khó khăn lắm mới điều khiển được thức ăn đó trôi qua cổ họng. Mì thì cứng và bở, miếng tàu hủ trông vàng lươm ngon lành lắm, nhưng lại ngọt lự, rất khó nuốt. Có lẽ vì không quen chọn món ăn theo kiểu Nhật, nên hai vợ chồng tôi nhìn nhau mà cười thối. Tôi thấy chú em và vợ chú thưởng thức món ăn ngon lành lắm.

Tôi ghé thăm một người bạn là giáo sư đại học tại Tokyo, chúng tôi quen nhau khi ông bà qua Mỹ dự buổi hội thảo quốc tế về giao thông. Khi ở Mỹ, tôi có mời ông bà về nhà ăn của rang muối và thịt bò chiên, vì nghe hai thứ này rất đắt và hiếm hoi ở Nhật. Trước khi đi, chú em tôi đã dặn sẵn một vài phép lịch sự cần bản tại Nhật, cho chúng tôi khỏi bỡ ngỡ. Nhưng chúng tôi gần như quên cả.

Khi vào nhà, vợ chồng tôi cũng cởi giày để lán lóc bên ngoài. Chú em tôi nhặt các đôi giày, xếp lại ngay ngắn, và chìa mũi giày ra ngoài đường. Chú thì thầm: “Để giày lán lóc như thế này họ cho mình là thiếu lịch sự. Phải xếp cho đúng cách, ngay ngắn,

và mũi giày chìa ra ngoài. Mình không làm, thì chủ nhà họ cũng sẽ làm, và đánh giá mình cách khác”. Vợ tôi cười và nói thầm: “Có phải xếp ngay ngắn và mũi giày chìa ra, để khi chủ nhà có đuổi, thì mình cũng chuẩn cho mau phải không?”

Ông chủ nhà trình trọng trong bộ âu phục màu xám nhạt, có đóng cà vạt, áo vét ba mảnh, gập mình cúi xuống thật thấp chào chúng tôi. Tôi cũng bắt chước cong người lại như con tôm chào ông mà cái lưng hơi rêm rêm. Bà vợ ông từ bên trong, chạy ra từng bước ngắn lúp xúp, bà quán mình trong đồng vải áo kimono hoa hờ hững lán lác sặc sỡ. Bà cúi mình xá mấy xá liên tiếp, tôi cũng trả lễ. Khi tôi cúi càng thấp, thì bà cúi càng thấp hơn, đến nỗi như cái đầu bà gần chấm đất, mà hai mắt bà thì nhướng lên nhìn vào tôi để chứng tỏ là bà lịch sự khiêm tốn. Tôi có cảm giác bà thì đùa với tôi, xem ai cúi mình thấp hơn. Rồi tôi bỗng có ý nghĩ là nếu mình nằm mẹp xuống sàn, thì không biết bà làm sao mà cúi cho thấp hơn.

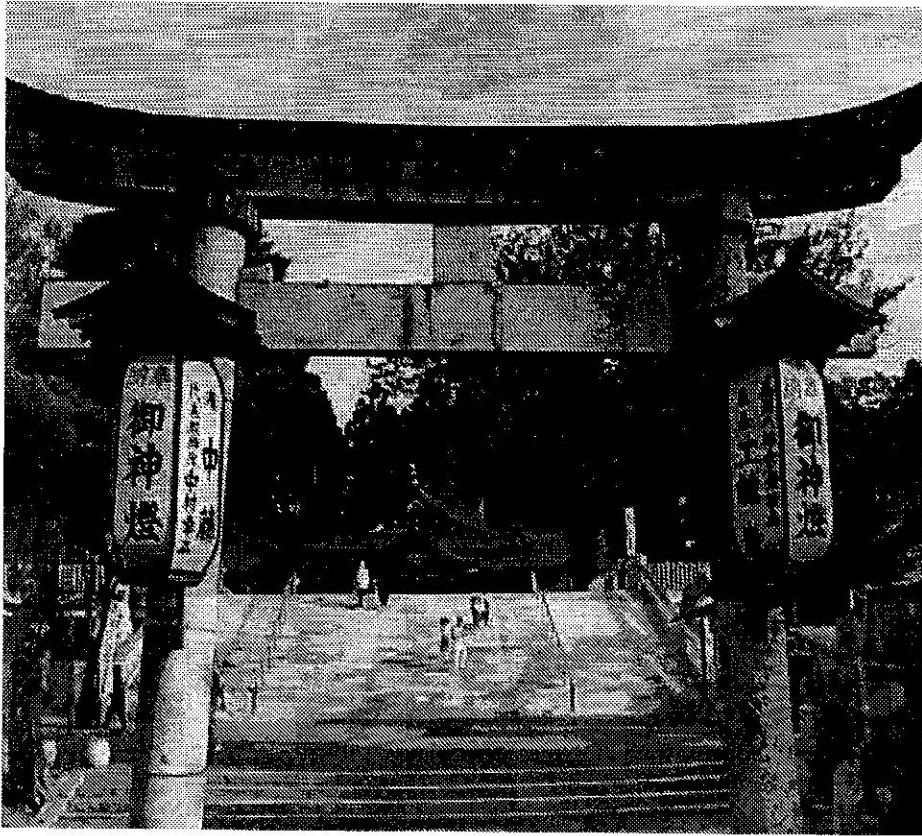
Tôi bung món quà tặng gia chủ. Tôi đã được biết trước là ở Nhật, đi đến

bất cứ nhà ai, vì bất cứ lý do gì, cũng phải có quà cáp đưa tặng. Không có quà, dù lớn dù nhỏ, thì chủ nhà buồn lắm, và cho rằng mình không có tình với họ. Khi tôi đưa quà, chủ nhà từ chối không nhận, tôi cũng hơi buồn, định cất món quà đi, nhưng chú em cứ lấy cùi chỏ mà thúc bên hông tôi mãi, tôi đưa ra một lần nữa, chủ nhà cũng khoát tay từ chối. Tôi đã thấy mình hơi quê, ngượng, định rút món quà lui. Chú em đoán được ý tôi, đưa tay dúm món quà ra trước, và làm như năn nỉ chủ nhà để họ nhận món quà cho mình. Nài nỉ cho đến lần thứ tư, chủ nhà mới thu nhận món quà của tôi. Tôi định nói với chú em rằng, người ta chê quà của mình, thì tại sao lại ép uống họ làm chi. Về sau tôi mới biết phong tục của họ, trước khi nhận quà phải từ chối ít nhất là bốn lần, mới là lịch sự. Càng bị từ chối, thì kẻ cho quà càng phải nài ép dữ dội cho đến khi người ta nhận quà mình mới thôi. May quá, tôi không phải là dân Nhật, nếu không thì suốt đời tôi chẳng có một cô bạn gái nào, vì khi tôi tặng quà cho ai, chỉ một lần thôi, họ không nhận là tôi mang về, bởi tôi hay tôn trọng ý người khác, không muốn ép uống và làm trái ý ai. Sau này, trước khi tôi về Mỹ, chú em tặng tôi món quà, tôi không từ chối lần nào, còn hăm hở cầm lấy và toét miệng ra cười vui vẻ, để chứng tỏ là mình thích món quà, theo lối xã giao thông thường. Lúc đó, tôi đọc được ánh mắt ngạc nhiên lạ lùng của chú em và vợ chú, có lẽ họ đã thành người Nhật, và không hiểu được tại sao ông anh mình nham nhở, thiếu lịch sự đến thế.

Chúng tôi vào phòng khách, ngồi xuống sàn, toàn sức nâng hai mông dè lên đôi chân. Ngồi lâu đau đốn nhức mỗi cả bàn



Hoa mai trắng nở rộ trong nắng Xuân tháng tư



chân và cả đôi mắt, cũng phải cắn răng mà chịu. Tôi trở qua trở lại đổi thế ngồi lia lịa. Khi chân mỏi và đau quá, tôi quên mất lời dặn của chú em, bèn co chân rẩy mấy cái thật mạnh ra phía trước. Bà chủ nhà hoảng vía như có chuyện động trời xảy ra, chú em tôi thì mặt nhăn như cái bị, đè chân tôi xuống, và nói nhỏ: “Đừng, đừng. Người ta cho là thiếu lịch sự, và hỗn láo lắm. Có mỗi chân thì ráng chịu, chứ đừng làm thế. Kỳ cục.” Tôi ngồi im, vừa ngượng mà vừa tê chân. Biết thế thì thà đừng nhận lời ăn cơm với ông bà này cho cái chân đỡ chịu cực hình. Ông chủ nhà thì cười mỉm, có vẻ thông cảm cho cái cực hình mà khách đang chịu. Trong lúc ăn cơm, vợ tôi nói là thức

ăn lạt quá, nhờ tôi với tay lấy chai xì dầu. Tôi cầm chai xì dầu mà rắc vào chén của vợ tôi. Chú em tôi á lên một tiếng, chặn tay tôi lại. Ông bà chủ nhà và hai người con cũng tròn mắt nhìn

chúng tôi với vẻ ngạc nhiên, khủng khiếp, như tôi vừa phạm một sai lầm khó dung thứ. Chú em tôi đỏ mặt giải thích:

“Chỉ có phù thủy và thầy cúng mới được phép tưới xì dầu vào chén cơm, và chỉ làm được cho người chết mà thôi. Người thường, thì rót xì dầu vào đĩa nhỏ mà chấm thức ăn.”

Mặt tôi nóng bừng, vì phạm từ sai lầm này cho đến sai lầm kia. Chắc chủ nhà phiền tôi lắm, và có lẽ hai người con của họ đánh giá tôi như kẻ thiếu giáo dục. Trong bữa ăn, tôi suýt phạm thêm một lỗi lầm lớn nữa, là khi ăn ớt cay, nước mũi tôi chảy thò ra, quẹt đi mấy lần mà không hết, tôi móc khăn giấy định xì mũi, thì vợ tôi nhéo tôi một cái vào chân đau điếng, để nhắc nhở là đừng xì mũi mà ráng chịu đựng. Cứ thút thít như khóc, cho mũi nước ló ra thụt vào, thì được người ta đánh giá cao, vì mình giỏi chịu đựng. Sau đó tìm một nơi kín đáo không có ai, mà xì mũi cho đã đời, cho đỡ khổ. Nếu xì mũi khi có người khác, thì là thuộc hạng thiếu giáo dục, vô loài, người ta cười cho, và khinh bỉ. Điều này tôi đã được căn dặn trước.

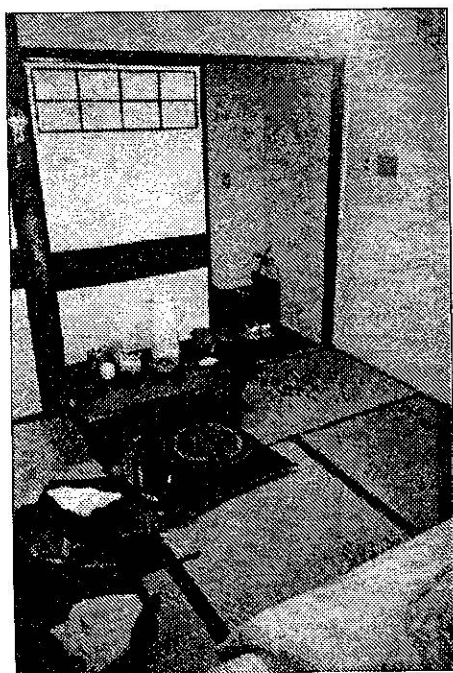
Khi đi trên phố, tôi moi mấy cái



Hoa Anh Đào nở rộ tại Kyoto, Japan.

bánh ra ăn, chú em cản lại, bảo rằng lịch sự ở Nhật không cho phép vừa đi vừa nhai nhồm nhoàm. Ăn ngoài đường cũng có thể được, với điều kiện phải có ghế ngồi.

Khi xô cửa đi vào cầu tiêu, thấy hai cô con gái đang tung tăng đi ra, tôi đỏ mặt vội vã thối lui, nghĩ là mình đi lầm phía dành cho đàn bà, nhưng thấy chú em tôi vẫn mạnh dạn tiến vào. Thì ra ở Nhật, cầu tiêu đi chung. Vào trong nhà cầu, tôi ngạc nhiên thấy loại cầu tiêu ngồi chồm hổm như bên Việt



Trà Đạo tại Nhật Bản

Nam mình, mà mấy ông Tây gọi là cầu tiêu Thổ Nhĩ Kỳ. Ban đầu tôi thấy tức cười, vì bàn cầu đặt ngược, người đi tiêu ngồi quay mặt vào tường, mông đưa ra phía ngoài cửa. Khi nghĩ kỹ lại, thì thấy họ có lý, vì nếu có ai vô tình mở cửa ra, thì chỉ thấy cái mông mà thôi, không biết mông ai, người bị nhìn cũng không phải ngượng. Trường hợp này giống mấy cô gái miền sơn cước bên Việt Nam mình, khi làm vệ sinh, có ai đi qua, thì chỉ cần lấy nón úp mặt các cô lại mà thôi, không cần che chỗ bí hiểm làm gì, vì của đời ai cũng thế mà thôi. Đi cầu xong, tôi mới giật mình tìm không ra giấy đi cầu. Tôi sức nhớ có người đã dặn dò là cầu tiêu công cộng ở Nhật không có giấy đi cầu.

May quá, tôi lục túi quần được mấy cái khăn giấy, mừng hết lớn. Nếu không có khăn giấy, thì e không biết làm sao đây.

Chú em tôi cho biết, tiếng Nhật là một trong những ngôn ngữ khó học nhất, vì phải nhớ mỗi mặt chữ, và văn phạm cấu tạo lạ lùng hơn các thứ ngôn ngữ khác. Túc từ đặt trước, chủ từ đặt sau. Ví dụ như khi nói “tôi về nhà” thì phải sắp đặt chữ theo thứ tự là “nhà về tôi”. Khi nghe một người nói câu gì, thì phải nghe cho hết câu đã, mới xác định được câu nói của họ. Khoan hờn hờ khi mới nghe nửa câu. Vì họ đặt phủ định túc từ ở sau cùng của câu nói. Khi nghe ai nói: “Tôi yêu anh...” thì khoan vội mừng, vì phải chờ chữ quyết định cuối cùng đã. Nếu nghe thêm chữ “không” nữa, tức là tôi không yêu anh. Thế mới rắc rối chứ. Có lẽ người bộp chộp mà ở Nhật thì hốt to nhiều chuyện.

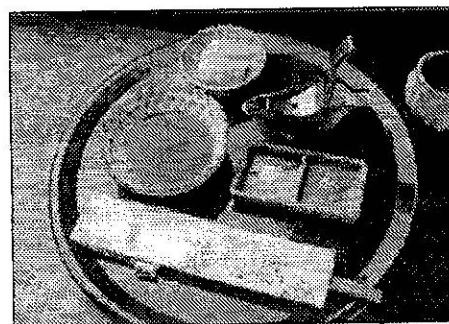
Chú em giới thiệu tôi với một nhà thơ người Nhật, ông nẩy móc bóp đưa cho tôi tấm danh thiếp. Tôi thò tay cầm lấy và cất ngay vào túi. Tôi đọc được vẻ thất vọng trên khuôn mặt và trong đôi mắt của ông. Về sau chú em tôi giải thích rằng, người Nhật gặp nhau là trao đổi danh thiếp. Người không có danh thiếp là chẳng làm ăn gì được cả. Không có danh thiếp thì xem như hàng cầu bơ cầu bất, chẳng có giá trị gì. Khi trao và nhận danh thiếp, thì phải đưa và nhận bằng hai tay. Nhận xong không phải dứt ngay vào túi, mà phải nhìn kỹ càng vào cái điều họ khoe trên danh thiếp, dù mình đã biết tổng họ là ai rồi. Đừng viết lên danh thiếp của họ, làm thế là xúc phạm. Tôi nhận danh thiếp bằng một tay và cất ngay vào túi, không có danh thiếp trao đổi lại, thì ông thi sĩ kia không thất vọng sao được. Tôi đi du lịch, mang danh thiếp theo làm chi! Vả lại, tính tôi không ưa trao danh thiếp cho ai, nhận danh thiếp thì được. Đâu phải như cái anh chàng Từ Hải trong truyện Kiều, đi chơi bởi truy lạc, mà cũng đưa danh thiếp ra khoe. (Thiếp danh đưa đến lầu hồng. Hai bên cũng liếc, hai lòng cũng ưa). Không biết thời nay có còn ai đại dột làm thế không?



Cảnh sát kiểm tục chắc mừng lắm, tha hồ mà lấy chứng cứ đưa ra tòa.

Sáng thứ bảy, một người bạn cũ của tôi, đến thăm và dự định đưa chúng tôi đi thành phố Yokohama chơi. Anh đi vượt biển được tàu Nhật vớt, ở lại định cư, và lấy vợ Nhật. Những năm đầu thì đi làm phu khuân vác ở bến tàu, khổ nhọc lắm, nhưng bù lại, có tự do. Những năm sau này nhờ buôn bán làm ăn khá, mở hãng xuất nhập cảng, vận chuyển hàng hóa giữa Nhật và Việt Nam. Vợ tôi có hẹn với vợ chú em tôi nên không đi được, tôi đi một mình.

Anh bạn chỉ cho tôi thấy cái khách sạn có tháp cao đồ sộ, có tượng, có cây cối trông đẹp đẽ. Anh nói đó là “khách sạn tình yêu”. Anh cho biết ở Nhật có rất nhiều loại khách sạn loại



Dụng cụ pha trà kiểu Nhật

này, để người ta thuê vài giờ, làm chuyện yêu thương vợ chồng. Vì nhà cửa chật chội, vợ chồng muốn có tự do yêu nhau, mà không phải lên lên vì sợ con cái nghe tiếng động, nghe tiếng kêu rên la tai. Hoặc không muốn trùm mền mứa lán che dấu con cái còn nhỏ. Người đàn bà Nhật khi sung sướng trong tình yêu, không gào thét gầm gừ như đàn bà Âu Châu, mà kêu là “đau, đau quá”. Anh bạn kể, lần đầu tiên gần gũi vợ, nghe kêu đau, anh phải ngưng lại nhiều lần và định bỏ cuộc luôn. Nhưng sau nghe vợ giải thích, anh mới hiểu. Loại khách sạn này rất phổ biến tại các thành phố lớn. Trang bị bên trong rất điệu đàng. Có giường rung, có kiếng bốn mặt tường, và kiếng trên trần nhà để người sử dụng thấy hình họ trong đủ mọi tư thế. Còn có cả máy quay băng nhựa ghi lại cuộc chiến đấu vật lộn trên giường. Loại khách sạn này tổ chức rất chu đáo và cẩn mật. Sân đậu xe được che kín, để người trong phòng nhìn ra không thấy xe của người khác, không thấy ai vào ra. Khi mượn khách sạn, và đưa chìa khóa, khách hàng cũng được bảo mật. Nhân viên khách sạn cũng không thấy mặt người mượn phòng, vì chìa khóa và tiền được đưa qua một cái lỗ nhỏ. Đi vào và đi ra bằng hai lối khác nhau, không ai gặp ai cả, các ông bà lên lút tình ái yên tâm mà vi vút. Nhưng cũng có nhiều ông khi ra về, hoặc vì mệt quá, hoặc gấp gáp mà quên lấy cuộn băng video, để lại đó. Có khi bà vợ cũng lên lút đi chơi với một ông bạn khác, vào thấy cuộn video chiếu hình chồng mình lộn

trên giường với người khác, thì về nhà cũng phải im thin thít. Anh bạn nói rằng, có lẽ vì loại khách sạn này, mà đàn ông Nhật hư hỏng hơn, bỏ bịch nhiều hơn. Và các bà Nhật cũng dễ có cơ hội hơn để đi tìm nguồn tình cảm khác bù đắp vào cái lạnh lùng của hôn nhân, khi mỗi ngày vò vố chờ ông chồng nồng nặc mùi rượu trở về nhà lúc nửa đêm. Khi đi qua một công viên, tôi thấy nhiều cặp, không phải là trai gái, mà là các ông bà, xồn xồn có, luống tuổi có, ngồi vuốt ve ôm ấp nhau trên các ghế đá ở các nơi khuất lấp. Nếu là vợ chồng, thì việc chi mà phải có thái độ lên lút như vậy? Ai cấm vợ chồng họ ngồi ở nhà nói chuyện tâm tình? Anh bạn tôi nhận xét rằng, không phải chỉ đàn ông Nhật hư mà thôi, đàn bà cũng hư lắm. Anh thú thật với tôi, anh cũng lén vợ, liên hệ tình cảm với vài cô khác.

Buổi chiều, anh bạn dẫn tôi đến xem một khách sạn “hòm”. Khách sạn này có nhiều học trên tường, mỗi chiều rộng chừng một thước tây, dài hai thước. Giống như các hộp chứa người chết ở trong các nhà xác. Người thuê chui vào trong đó mà nằm, cuối hộp, có một cái truyền hình nhỏ xíu, và có ngọn đèn mờ mờ cho khách đọc sách, có cái đồng hồ báo thức vừa là radio để nghe tin tức, nghe nhạc. Hành lý phải để trong các học tủ khóa bên ngoài. Anh bạn cho biết là đã từng ngủ loại khách sạn này nhiều lần rồi. Lần

đầu tiên, có cảm giác như nằm trong hòm, cũng cảm thấy rờn rợn, và sau đó cả tháng còn sợ huông.

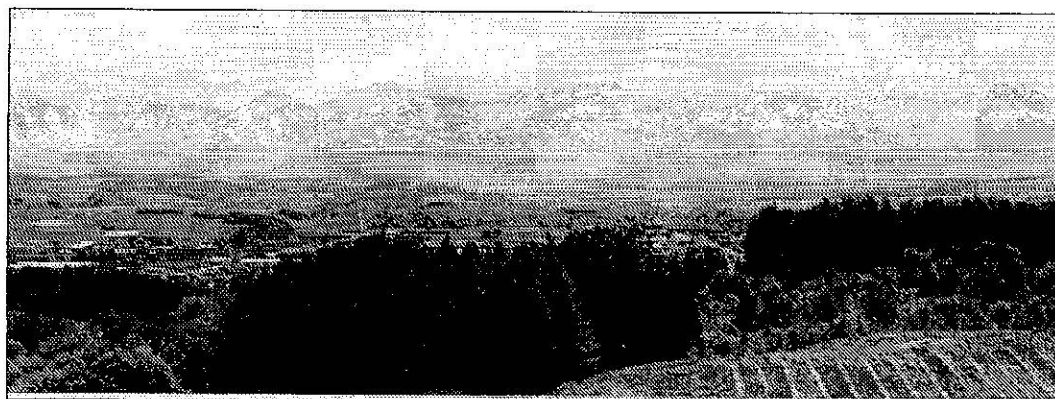
Chúng tôi đến Kyoto vào buổi trưa. Ga chính Kyoto là một khu thương mại lớn, nhiều tầng, bán đủ các thứ hàng hóa sang trọng, và có cả ba bốn chục quán ăn lớn nhỏ, rộng mênh mông. Không có ai hướng dẫn cả, cũng không cần hỏi đường ai, chỉ đi



Đô thị và Cầu Cổng ở Tokyo

theo hướng dẫn trên bản đồ của khách sạn. Vào khách sạn, chúng tôi hơi ngỡ ngàng vì ăn mặc xuềnh xoàng, chung quanh chúng tôi mọi người đều đóng bộ, áo vét, cà vạt, áo kimono lễ phục, sang trọng sáng sủa, nước hoa thơm phức. Chúng tôi thấy mình bần hàn quá, lên phòng thay áo quần cho khá hơn một chút, nhưng cũng chỉ áo quần đi du lịch tầm thường thôi.

Buổi sáng chúng tôi xuống phòng ăn khách sạn điểm tâm. Nhìn vào giá một bữa ăn sáng hai mươi lăm đô la Mỹ, vợ tôi nói, may mà đã tính vào giá thuê phòng rồi, nếu không, thì thà chết đói còn hơn. Trong phòng, thực khách ăn mặc tươm tươm, nghiêm trang, áo kimono, áo vét. Cô hầu bàn cũng mang kimono thùng thình, cúi thấp chào, hai tay dâng tấm thực đơn ra, và hỏi chúng tôi ăn cơm hay ăn cháo. Vợ tôi cười, nói với tôi rằng, họ tưởng mình sắp đi làm ruộng hay sao mà buổi sáng định cho ăn cơm cho đầy bụng? Một thoáng suy nghĩ, vợ tôi xác



Rừng núi thiên nhiên và đất canh tác ở Nhật Bản

định một tiếng “cơm” rất rõ ràng, tôi đưa mắt nhìn, vợ tôi giải thích: “Mình ăn cho no mà đi chơi. Giá đắt thế này tội gì không ăn cho đỡ tiếc tiền.” Chẳng mười phút sau, cô hầu bàn bưng ra hai mâm cơm. Mỗi mâm tôi đếm được mười hai cái đĩa nhỏ nhỏ, một tô cơm có nắp đậy, một tô canh nước đục nhờ nhờ như nước rửa bát có rắc vài hạt mè đen. Trong mỗi đĩa nhỏ, có sớt một chút thức ăn: tương hoa cải xanh, mù tạt vàng, ba cọng hành chẻ đôi ngắn bằng lòng tay, bốn cọng đậu luộc, năm cọng rau nhỏ như tâm xả rang, một quả mận khô ướt nhẹt đen điu xấu xí, ba lát dưa, miếng tàu hủ nhỏ vàng ngậy mỏng dính nổi lều bều, một lát cá kho tí ti, và những thứ khác tôi không biết là thức gì. Tí ti, tí ti mỗi thứ một chút, như vét đầu dó trong thùng rác vương vãi những vụn thức ăn mà cho vào đĩa. Vợ tôi húp một chút nước canh và nhăn mặt nói: “Thúi hoắc, nhạt như nước rửa bát”. Tôi cứ ăn, dù trái mận chua lè, dù tương cải cay rát lưỡi, dù canh nhạt và thúi hoắc, những thứ không hợp với khẩu vị. Người Nhật ăn không chết, mà họ thấy ngon, thì có lẽ lỗi tại cái lưỡi mình, chứ không phải vì họ nấu ăn dở. Tôi rán căng họng nuốt hết thức ăn trong các đĩa với một thứ khoái cảm tự hành hạ cái miệng mình.

Ngồi kế bàn chúng tôi, là một mệnh phụ mặt bôi trắng toát như hát bội, mang bộ kimono xúng xính sang



NHỚ NẮNG CÔNG TRƯỜNG

thơ

Khối óc bàn tay ngó mà thương
Ai kia nắn nót vẽ con đường
Vẽ cầu, vẽ cống rồi đo đạc
Làm đẹp mảnh đất trên quê hương
Khảo sát, thiết kế thật rõ ràng
Thi công không quản ngại gian nan
Nắng mưa có lúc cần phải thấy
Tới nơi tường tận chẳng hoang mang
Rồi về tính toán lại công trình
Cho cầu vững chắc lại xinh xinh
Cho nước chảy qua cống đừng ngập
Cho đường bóng mượt buổi bình minh
Khối óc, bàn tay đổ mồ hôi
Tô điểm non sông đẹp rạng ngời
Đầy cầu đầy cống đầy đường xá
Phương tiện giao thông đủ mọi nơi
Ai kia còn mơ ước quê nhà
Có cầu xa lộ chạy ngang qua
Cũng chông chéo nhau coi thật lạ
Để đường về nhà không thấy xa
Ôi! Nắng công trường! Nắng công trường
Vui quá ngày xưa vẫn vẫn vương
Nước mắt quê hương nghe ngọt lịm
Bao giờ được trở lại công trường

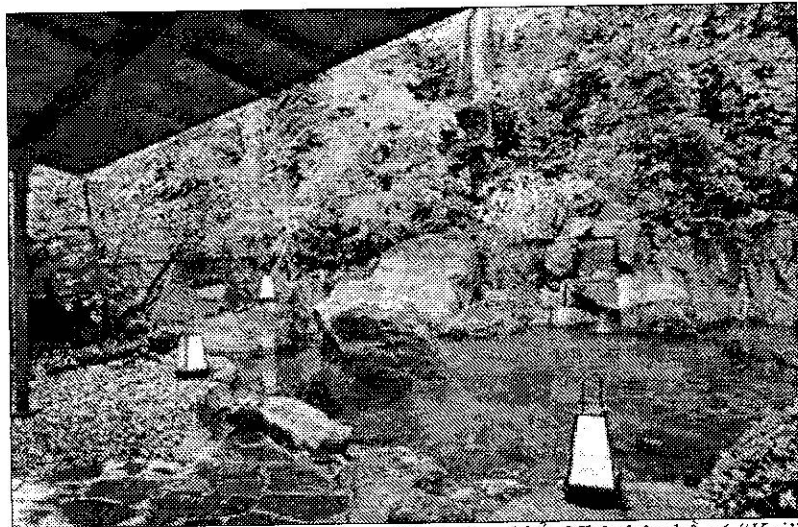
NGUYỄN VĂN THÁI

trọng nhiều màu sắc lòe loẹt. Gương mặt trầm tĩnh uy nghiêm. Bà mệnh phụ dùng hai tay bưng tô canh đưa lên miệng và húp thành tiếng sộp sộp rất lớn. Vợ tôi tròn mắt ngạc nhiên nhìn qua, tôi đá chân vợ tôi dưới bàn ý muốn bảo đừng dòm người ta.

Cô hầu bàn lúp xúp vương vịu trong bộ kimono đến hỏi chúng tôi là mọi sự có hài hòa không? Vợ tôi dài giọng ra như các bà người Mỹ khen xã giao: “Tuyệt, tuyệt vời”. Cô gập mình lia lịa để cảm ơn.

Buổi sáng, chúng tôi đi thăm cựu hoàng cung, thấy trống rỗng, không có ngai vàng, cũng không có bàn ghế, không giường sập gì cả. Tôi sức nhớ trong các phim Nhật, các ông vua ngồi bệt giữa sàn, quần thần cũng quỳ mep trên sàn gục gặc nói với nhau như cãi vãi.

Chùa chiền ở Nhật nhiều, nhưng hình như tượng Phật thì ít và nhỏ. Ngoài bức tượng Phật bằng đồng rất lớn vùng ngoại ô Tokyo, bức tượng mà mặt rất Phật quạu, mặt bí xị, không có nét thanh thản an nhiên của bậc đắc đạo. Đa số các



Vườn hoa kiến Nhật bên hồ cá “Koi”

chùa khác, thì tượng Phật rất nhỏ, đơn sơ, và không có tượng đẹp. Có những tượng bằng đá xù xì, tróc lở, du khách đến lấy gạo, xối nước lên tượng, bỏ tiền vào hộp cúng chùa, rồi đưa tay xoa vai xoa đầu bức tượng. Cái hành động xoa mó, sờ soạng bức tượng Phật làm mất vẻ trang nghiêm kính trọng trong tôn giáo. Hay là xoa mó như vậy là tỏ tình thân mật, là sờ lấy hên chăng? Vợ tôi nói: “Chắc bọn xấu lợi dụng bày ra chuyện sờ mó Phật mà phải trả tiền, đầu phải là bia ôm, cà phê ôm ở Việt Nam?” Một số rất nhiều các tượng nhỏ khác, thì nằm dưới bờ bụi ven hai đường đi, được trùm bằng những mảnh vải bạc màu, rách rưới, xơ xác, trông thảm não lắm, giống như những kẻ không nhà vất vưởng bờ bụi. Những bà Nhật đứng trước tượng Phật cầu nguyện bằng cách dong hai tay lên trời vỗ bốp bốp liên tiếp và miệng hô lớn: “Cà ri gà tổ, cà ri gà tổ”...

Đi thăm xứ Phù Tang mấy ngày, nhiều thành kiến về người Nhật trong tôi thay đổi. Không phải đa số người Nhật lúc nào cũng loảng quảng, hốt hoảng, đi không ra đi, chạy không ra chạy, tướng dáng hùng hổ, và ăn nói găm gù như nạt nộ gây sự nhau. Hình ảnh mà tôi thấy trong các phim Nhật dường như mang quá nhiều kịch tính. Người Nhật tôi gặp và tiếp xúc, họ điềm đạm, nhỏ nhẹ, lịch sự, lễ độ, để toát ra cái phong cách của một dân tộc có văn hóa cao. Thức ăn của họ cũng không quá nghèo nàn và quá đắt đỏ như tôi tưởng. Nhà cửa thì chật hẹp, nhỏ bé, nhưng ngăn nắp, sạch sẽ, thơm mát. Đường phố sạch, không có ai xả rác bậy bạ, và được quét tước chăm sóc kỹ càng. Điều mà tôi cảm phục dân Nhật nhất là lòng lương thiện. Không có ông tài xế taxi nào gạt gẫm khách lạ, chở họ chạy quanh quanh để kiếm thêm tiền. Mua hàng quên lấy tiền thối lại, người bán hàng hốt hoảng chạy đuổi theo trả tiền lui, đưa bằng hai tay, để tiền lên khay, cúi gập mình lịch sự chào và trên môi cười thân thiện, không cau có trách móc. Vợ của bạn tôi kể câu chuyện vừa xảy ra trong căn cứ Mỹ mà chị đang ở. Rằng có một thanh niên Mỹ qua Nhật thăm bà con, lái xe đi chơi đêm, khuya về gây tai nạn, cán ba ông Nhật, hai ông chết một ông hấp hối. Bị bắt, khi ra tòa, anh khai rõ là đang chạy xe trong lòng đường, bỗng thấy ba bóng đen nhảy ra đầu xe, gần quá, và bất thần nên thắng không kịp. Ba bà vợ của các nạn nhân, thưa với quan tòa, đại ý rằng, xin tòa cho điều tra kỹ thêm, vì chồng của các bà hay đi chơi về khuya say sưa bí tỉ. Về sau, khi ông chồng hấp hối



Trang phục truyền thống Kimono của Nhật

được cứu sống, tỉnh dậy ông cho biết hôm đó, ba ông thách nhau, xem ông nào có đủ can đảm nhảy ra trước đầu chiếc xe đang chạy qua. Cả ba ông cùng nhảy ra một lúc. Nhờ lời nói của ba bà vợ, và nhờ lời khai của nạn nhân, anh gây tai nạn khỏi bị tù và trắng án. Nghe câu chuyện, tôi buồn mà nghĩ đến tại Mỹ, các hãng bảo hiểm khuyến cáo người lái xe dừng bao giờ nhận lỗi về mình, dù biết rõ mình có lỗi mười mươi đi rồi, cũng im lặng thôi. Biết mình có lỗi mà không nhận là thiếu lương thiện, là muốn đổ cái lỗi lầm cho mình cho người khác gánh. Vợ tôi thở dài hỏi: “Không biết bao giờ bên Việt Nam mình mới có được một phần nhỏ tấm lòng lương thiện của dân Nhật? Cả nửa thế kỷ nay, làm chuyện trăm năm trông người, chuyên vun tưới toàn mầm hận thù, gian dối, bạc ác, đấu tranh. Con người không cần niềm tin yêu, biết khi nào mới thoát ra được cái di hại lâu dài đó?” Chú em tôi trầm tĩnh nói: “Chị đừng lo, tôi tin tưởng vào hồn thiêng sông núi, tôi tin

tưởng vào cái thiện tiềm tàng trong lòng người, sẽ phá tan mau những ma quái ác hại của một thời đại điên khùng. Cái nôi của những chế độ điên khùng đã tan rã, và dân họ đang trên đường bình thường hóa cuộc đời. Lịch sử đang vận chuyển, không ai có thể cản nổi bước tiến của nhân loại.” ■



Samurai Nhật